

Số: /QĐ-SKHCN

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công
sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/04/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/05/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 22/09/2022 của HĐND tỉnh Đồng Nai về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 22/9/2022 của HĐND tỉnh Đồng Nai về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-SKHCN ngày 19/08/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 (sau sắp xếp);

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-SKHCN ngày 30/08/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi điều 2 của Quyết định số 68/QĐ-SKHCN ngày 19/08/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 (sau sắp xếp);

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-SKHCN ngày 21/08/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước năm 2025 theo phương thức giao nhiệm vụ (bổ sung);

Căn cứ Biên bản số 06/BB-SKHHCN ngày 17/9/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về họp tổ thẩm định kinh phí, nhiệm vụ: Xuất bản bản hoạt động ứng dụng và Đổi mới sáng tạo năm 2025; Cổng thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai (nhuận bút); Cài phần mềm phòng chống mã độc, hỗ trợ sử dụng cho các đơn vị trong giai đoạn sáp nhập địa phương và triển khai chính quyền 2 cấp năm 2025; Vận hành hội nghị truyền hình trực tuyến;

Xét đề nghị của phòng Chuyển đổi số,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước năm 2025 cho Trung tâm Khoa học và Công nghệ, với các nội dung chính như sau:

1. Tên danh mục: Dịch vụ phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ (bao gồm thông tin khoa học và công nghệ)

1.1 Tên nhiệm vụ: Phát triển hạ tầng thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu, các trang thông tin và cổng thông tin điện tử về khoa học và công nghệ; thiết lập, triển khai các mạng thông tin khoa học và công nghệ; ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, phương tiện kỹ thuật tiên tiến trong hoạt động thông tin khoa học và công nghệ; xây dựng thư viện điện tử, thư viện số.

a) Số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công giao nhiệm vụ: 01 nhiệm vụ.

Nhiệm vụ: Phát triển cổng thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai (Nhuận bút).

Số lượng như sau:

- Tin, trả lời bạn đọc, hệ số mức 1,5: 60 tin
- Tin, trả lời bạn đọc, hệ số mức 2,5: 34 tin
- Hình ảnh kèm tin, hệ số mức 1,0: 92 ảnh
- Bài tổng hợp, phản ánh, thông tin, hệ số mức 5,0: 10 bài
- Bài chính luận, bài đánh giá, phóng sự, phỏng vấn, hệ số mức 8: 5 bài
- Hình ảnh kèm bài viết, hệ số mức 1,0: 35 ảnh
- Cập nhật Văn bản; cập nhật video: 70 văn bản và video
- Tin, bài sưu tầm (*Nội dung hoạt động chuyển đổi số của Quốc gia, mô hình chuyển đổi số tiêu biểu của các địa phương trong cả nước*): 30 tin, bài
- Logo, banner, hệ số mức 4: 10 logo, banner
- Dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt (*mô hình, kinh nghiệm chuyển đổi số của thế giới*), hệ số mức 1,25: 15 tin bài dịch.

b) Chất lượng dịch vụ sự nghiệp công: Đảm bảo nội dung thông tin, chất lượng hình ảnh.

c) Thời gian triển khai và thời gian hoàn thành: Từ tháng 9/2025 đến tháng 12 năm 2025.

d) Dự toán kinh phí của nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công (theo số lượng, khối lượng, nhiệm vụ dịch vụ sự nghiệp công, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chi tiết theo các nguồn sau:

- Nguồn ngân sách nhà nước: 128.010.600 đồng (*Một trăm hai mươi tám triệu, không trăm mười nghìn, sáu trăm đồng*). Phụ lục đính kèm.

- Nguồn phí được để lại chi cho hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo pháp luật về phí và lệ phí: Không đồng

- Nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công theo giá dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước định giá: Không đồng

đ) Tạm ứng, thanh toán, quyết toán kinh phí giao nhiệm vụ:

- Tạm ứng: Không.

- Thanh toán, quyết toán kinh phí: Trung tâm Khoa học và Công nghệ thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.

e) Nghiệm thu, bàn giao sản phẩm:

- Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai và Trung tâm Khoa học và Công nghệ thực hiện ký biên bản nghiệm thu, bàn giao sản phẩm dịch vụ theo từng nội dung công việc được thực hiện.

- Nội dung biên bản nghiệm thu:

- * Cổng thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai

Số lượng như sau:

- Tin, trả lời bạn đọc, hệ số mức 1,5: 60 tin

- Tin, trả lời bạn đọc, hệ số mức 2,5: 34 tin

- Hình ảnh kèm tin, hệ số mức 1,0: 92 ảnh

- Bài tổng hợp, phản ánh, thông tin, hệ số mức 5,0: 10 bài

- Bài chính luận, bài đánh giá, phóng sự, phỏng vấn, hệ số mức 8: 5 bài

- Hình ảnh kèm bài viết, hệ số mức 1,0: 35 ảnh

- Cập nhật Văn bản; cập nhật video: 70 văn bản và video

- Tin, bài sưu tầm (*Nội dung hoạt động chuyển đổi số của Quốc gia, mô hình chuyển đổi số tiêu biểu của các địa phương trong cả nước*): 30 tin, bài

- Logo, banner, hệ số mức 4: 10 logo, banner

- Dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt (*mô hình, kinh nghiệm chuyển đổi số của thế giới*), hệ số mức 1,25: 15 tin bài dịch.

g) Quyền và nghĩa vụ của Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai

- Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước cho Trung tâm Khoa học và Công nghệ thực hiện nhiệm vụ.

- Kịp thời xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết kiến nghị, đề xuất của Trung tâm Khoa học và Công nghệ về điều chỉnh nội dung chuyên môn, kinh phí và các vấn đề phát sinh khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

h) Quyền và nghĩa vụ của Trung tâm Khoa học và Công nghệ

- Đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao theo quyết định của Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai.

- Chịu trách nhiệm trước Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai về sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công do Trung tâm thực hiện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai: Phân bổ dự toán giao nhiệm vụ theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/04/2019 của Chính phủ và các quy định của nhà nước ban hành.

2. Trung tâm Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm đảm bảo các điều kiện, tổ chức triển khai thực hiện đúng nội dung giao nhiệm vụ tại Điều 1 Quyết định này, sử dụng kinh phí đúng mục đích; báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

3. Giao phòng Chuyển đổi số đôn đốc, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm Khoa học và Công nghệ thực hiện theo đúng nội dung, nhiệm vụ đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng phòng Chuyển đổi số và Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - UBND tỉnh (b/c);
 - Sở Tài chính (p/hợp);
 - Kho bạc NN khu vực XVII (kiểm soát);
 - Các Phó Giám đốc Sở;
 - Phòng KHTC, Phòng CĐS, TTKHCN (t/h);
 - Lưu: VT, TKC;
- TKC_Dung_Web \5b

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Trinh

PHỤ LỤC

Đính kèm Quyết định số /QĐ-SKHCN ngày tháng năm 2025

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung/ thể loại	Bậc/xếp loại	Mức hệ số nhuận bút	Giá trị 1 đơn vị hệ số nhuận bút	Số lượng tin bài	Thành tiền	Ghi chú
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>e</i>	<i>f</i>	<i>g=d*e*f</i>	
A	Tin, bài, văn bản, hình ảnh					106.675.500	
1	Tin, bài, hình ảnh					91.728.000	
-	Tin, trả lời bạn đọc	B	1,5	234.000	60	21.060.000	Nhóm 1, Điều 13, chương IV, Quyết định 01/2020/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước
-	Tin, trả lời bạn đọc	A	2,5	234.000	34	19.890.000	Nhóm 1, Điều 13, chương IV, Quyết định 01/2020/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước
-	Hình ảnh kèm tin	A	1	234.000	92	21.528.000	Nhóm 1, Điều 13, chương IV, Quyết định 01/2020/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước
-	Bài tổng hợp, phản ánh, thông tin	B	5	234.000	10	11.700.000	Nhóm 1, Điều 13, chương IV, Quyết định 01/2020/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước
-	Bài chính luận, bài đánh giá, phóng sự, phỏng vấn	A	8	234.000	5	9.360.000	Nhóm 1, Điều 13, chương IV, Quyết định 01/2020/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước

-	Hình ảnh kèm bài viết	A	1	234.000	35	8.190.000	Nhóm 1, Điều 13, chương IV, Quyết định 01/2020/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước
2	Cập nhật Văn bản; cập nhật video		1	12.000	70	840.000	Mục 02, Điều 4, Thông tư 194/2012/TT-BTC (Viện dẫn tại khoản 3, Điều 17, Quyết định 01/2020/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước)
3	Tin, bài sưu tầm (<i>Nội dung hoạt động chuyển đổi số của Quốc gia, mô hình chuyển đổi số tiêu biểu của các địa phương trong cả nước</i>)	A	1	12.000	30	360.000	Mục 02, Điều 4, Thông tư 194/2012/TT-BTC (Viện dẫn tại khoản 3, Điều 17, Quyết định 01/2020/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước)
4	Logo, banner		4	234.000	10	9.360.000	Nhóm 1, Điều 13, chương IV, Quyết định 01/2020/QĐ-UBND tỉnh Bình Phước
5	Dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt (<i>mô hình, kinh nghiệm chuyển đổi số của thế giới</i>)		1,25	234.000	15	4.387.500	Khoản 1, Điều 16, Quyết định 01/2020 QĐ-UBND tỉnh Bình Phước (Áp dụng 50%)
B	Thù lao Ban biên tập 20%					21.335.100	